

Bản án số: 330/2020/HS-PT
Ngày: 17/6/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Lê Thành Văn
- ***Các thẩm phán:*** Ông Hoàng Minh Thịnh
Bà Trần Thị Thu Thủy

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Đức Anh – Cán bộ thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Ngọc Đảm - Kiểm sát viên cao cấp.

Trong ngày 17 tháng 6 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án hình sự đã thụ lý số: 99/2020/TLPT - HS ngày 25 tháng 03 năm 2020 đối với các bị cáo Nguyễn Thị Tường V và Hoàng Phú Q.

Do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 28/2020/HSST ngày 19/02/2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo kháng cáo:

1. Bị cáo **Nguyễn Thị Tường V**; Sinh năm 1991 tại tỉnh An Giang; Nhân khẩu thường trú: Tổ 12, Khóm 3, phường Ch, thành phố Ch1, tỉnh An Giang; Chỗ ở: đường Ph, Phường 15, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Nguyễn Q V; Mẹ: Lê Nhựt Thanh Th; Chồng: Phạm Minh T, có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 28/11/2018 - Có mặt

- ***Bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Tường V có luật sư:*** Đỗ Ngọc O - Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh - Có mặt.

2. Bị cáo **Hoàng Phú Q**; Sinh năm 1974 tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi đăng ký thường trú: đường Đ, Phường 18, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; Học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Cha: Hoàng Văn M; Mẹ: Đoàn Thị Ch; Vợ, con: Không; Tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Tháng 5/2010 bị Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”;

Tháng 01/2016 bị Tòa án nhân dân quận T1, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Đã chấp hành xong hình phạt.

Bị bắt ngày 28/11/2018 - Có mặt.

- *Bào chữa cho bị cáo Hoàng Phú Q có luật sư*: Luật sư Nguyễn Văn T – Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 23 giờ 10 phút ngày 28/11/2018, tổ công tác Đội 4 thuộc Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp với Công an phường 15, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra nơi ở của Nguyễn Thị Tường V và Lê Thanh T tại nhà số 195/11 Ph, Phường 15, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Qua kiểm tra, đã phát hiện Hoàng Phú Q (bạn của V và T) đang ở cùng với V cầm 01 gói nylon màu đen bên trong chứa tinh thể không màu, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 199,87 gam, loại Methamphetamine (MA) ném xuống mái nhà phía trước bên dưới nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với V và Q.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của V và T tại địa chỉ trên, đã phát hiện và thu giữ trên sàn nhà trong phòng ngủ lầu 1 của Lê Thanh T có 01 hộp giấy ghi chữ Kappa bên trong có 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 36,4950 gam, loại Heroine; 02 hộp giấy bên trong có 02 gói nylon chứa tinh thể không màu, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 3,8784 gam, loại Methamphetamine; thu giữ trong ngăn kéo tủ gỗ 01 hộp kim loại có ghi chữ Enfagow bên trong có 09 gói nylon chứa tinh thể không màu, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 54,5289 gam, loại Methamphetamine và 02 gói nylon chứa tinh thể không màu, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 47,2962 gam, loại Methamphetamine; 02 cân điện tử, 01 máy đếm tiền và số tiền 810.000.000 đồng nên đã tiến hành bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với T.

Tất cả số ma túy thu giữ của V, Q và T đã được giám định theo kết luận giám định số 100/KLGD-H ngày 07/12/2018; số 101/KLGD-H ngày 07/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

Quá trình điều tra, hồ sơ thể hiện:

Nguyễn Thị Tường V khai nhận: V và T sống chung như vợ chồng tại địa chỉ trên từ tháng 10/2018. Khoảng 22 giờ ngày 28/11/2018, V và T đang ở nhà thì Hoàng Phú Q đến thăm do T bị bệnh trước đó. Trong lúc Q, T và V đang ngồi nói chuyện với nhau tại phòng ngủ của T thì V cầm điện thoại chơi game, T lấy ma túy ra để T và Q cùng sử dụng. Lúc này, Q nói với T là hết ma túy để sử dụng nên T lấy ra 01 gói nylon màu đen bên trong chứa ma túy đá để trên bàn trước mặt Q và nói với Q là “nếu cần thì lấy đi”, Q trả lời “sao cũng được”. Sau đó Q điện thoại nhờ một người bạn đến chở về nhà. Khi T đi xuống tầng trệt để mở cửa

cho bạn của Q đến đón thì bị lực lượng Công an ập vào kiểm tra, V kêu Q cầm gói nylon màu đen chứa ma túy ném qua mái nhà phía trước bên dưới để phi tang thì bị phát hiện và thu giữ. Quá trình sống chung, V biết T bị nhiễm bệnh HIV/AIDS nên có mua ma túy về nhà cất giấu để sử dụng cho cá nhân T. Riêng V không sử dụng ma túy.

Lê Thanh T khai nhận hành vi tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy phù hợp với lời khai của V. Việc V kêu Q ném gói ma túy xuống mái nhà thì T không biết. Nguồn gốc số ma túy MA bị thu giữ là của T mua của người đàn ông (không rõ lai lịch) tại khu vực cầu TL, quận T và Heroine là của T mua của người đàn ông (không rõ lai lịch) tại khu vực cầu số 1, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đem về cất giấu để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt giữ như đã nêu trên.

* Tại bản án hình sự sơ thẩm số 28/2020/HSST ngày 19/02/2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Lê Thanh T** 20 (*hai mươi*) năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù tính từ ngày 28/11/2018.

- Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 249; khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị Tường V** 16 (*mười sáu*) năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù tính từ ngày 28/11/2018.

- Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 249; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Hoàng Phú Q** 18 (*mười tám*) năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù tính từ ngày 28/11/2018.

- Án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

- Ngày 03/3 và ngày 04/3/2020 bị cáo Nguyễn Thị Tường V và bị cáo Hoàng Phú Q làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt (*bị cáo Q kháng cáo kêu oan*).

* Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh: Căn cứ các chứng cứ có tại hồ sơ cho thấy việc Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” là đúng người, đúng tội không oan như kháng cáo của Hoàng Phú Q. Tại phiên tòa bị cáo V không có tình tiết giảm nhẹ đặc biệt nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ y án sơ thẩm.

- Bào chữa cho bị cáo V luật sư O cho rằng V đồng phạm với bị cáo T, sống chung như vợ chồng nhưng bị cáo không sử dụng ma túy và lệ thuộc vào T, việc tính tổng số lượng ma túy thu giữ tại nhà T và quy kết bị cáo V cùng chịu số

ma túy trên là nặng cho bị cáo. Bị cáo có 02 con nhỏ, thành khẩn khai báo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo để sớm về nuôi con.

- Bào chữa cho bị cáo Hoàng Phú Q luật sư T cho rằng: Vai trò của Q cũng chỉ là đồng phạm với mức án 18 năm tù trong khi T đầu vụ 20 năm tù thì mức án bị cáo là nặng. Tội tàng trữ thì bị cáo chỉ chịu số lượng ma túy mà bị cáo vớt xuống mái nhà mà thôi. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, lời khai nhận tội của các bị cáo khác trong cùng vụ án cho thấy Tòa sơ thẩm xử phạt các bị cáo phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” là đúng người, đúng tội bởi vì:

[1] Lúc 23 giờ 10 phút ngày 28/11/2018 tổ công tác của phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra nơi ở của Nguyễn Thị Tường V và Lê Thanh T tại địa chỉ đường Ph, Phường 15, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh thì phát hiện Hoàng Phú Q (*bạn của V và T*) cầm 01 gói nylon màu đen bên trong chứa tinh thể không màu, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 199,87 gam, loại Methamphetamine (MA) ném xuống mái nhà phía trước bên dưới, cơ quan chức năng lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của V và T tại địa chỉ trên, đã thu giữ tại phòng ngủ của T 01 hộp giấy ghi chữ Kappa bên trong có 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 36,4950 gam, loại Heroine; 02 hộp giấy bên trong có 02 gói nylon chứa tinh thể không màu, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 3,8784 gam, loại Methamphetamine; thu giữ trong ngăn kéo tủ gỗ 01 hộp kim loại bên trong có 09 gói nylon chứa tinh thể không màu, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 54,5289 gam, loại Methamphetamine và 02 gói nylon chứa tinh thể không màu, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 47,2962 gam, loại Methamphetamine; 02 cân điện tử, 01 máy đếm tiền và số tiền là 810.000.000 đồng.

[2] Với các chứng cứ nêu trên các bị cáo có dấu hiệu tội mua bán trái phép chất ma túy, do không chứng minh được số lượng ma túy mà Q vớt xuống mái nhà là số ma túy T bán cho Q nên xử các bị cáo tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 4 Điều 249 Bộ luật hình sự là có lợi cho các bị cáo. Với số lượng ma túy thu được cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Tường V 16 năm tù là thỏa đáng, không nặng như bị cáo kháng cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ đặc biệt nên không có cơ sở xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

[3] Xét kháng cáo bị cáo Hoàng Phú Q: Bị cáo Q kháng cáo kêu oan cho rằng mình không phạm tội, không biết vật mình cầm là ma túy. Thực tế cho thấy Q và T là bạn bè, T khai khi đến chơi Q nói với T là hết ma túy, nên T lấy một bịch nylon màu đen bên trong chứa ma túy đưa cho Q và nói “*nếu cần thì lấy đi*” Q biết gói nylon T đưa là ma túy, khi cơ quan chức năng ập vào Q đã vớt gói

nylon đang cầm ném xuống mái nhà phía trước nhằm để phi tang. Chưa đủ cơ sở để kết luận lượng ma túy T giao cho Q là lượng ma túy các bị cáo mua bán nên việc truy tố bị cáo tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” là chưa đúng bản chất của hành vi các bị cáo, việc bị cáo kháng cáo kêu oan là không có căn cứ nên không chấp nhận. Bác toàn bộ yêu cầu kháng cáo kêu oan của bị cáo Q.

Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo Nguyễn Thị Tường V và Hoàng Phú Q phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Tường V và bị cáo Hoàng Phú Q. Giữ y án sơ thẩm số 28/2020/HSST ngày 19/02/2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 249; khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi năm 2017*);

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị Tường V** 16 (*mười sáu*) năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù tính từ ngày 28/11/2018. Tiếp tục giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

- Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 249; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi năm 2017*);

Xử phạt bị cáo **Hoàng Phú Q** 18 (*mười tám*) năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù tính từ ngày 28/11/2018. Tiếp tục giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

- Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Tường V, Hoàng Phú Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các nội dung khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu.

Lê Thành Văn